

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Chủ đầu tư: Văn phòng Đảng ủy xã Ia Chia.
- Tên gói thầu Mua sắm tài sản và trang thiết bị.
- Tên dự án: Mua sắm tài sản, trang thiết bị của Văn phòng Đảng ủy xã Ia Chia.
- Nguồn vốn để thực hiện gói thầu: Nguồn bổ sung có mục tiêu năm 2025.
- Địa điểm thi công lắp đặt: Văn phòng Đảng ủy xã Ia Chia, tỉnh Gia Lai
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

- Tất cả các loại hàng hóa có: Ký mã hiệu hoặc model (nếu có); Nhãn hiệu hoặc tên nhà sản xuất (theo quy định của nhà sản xuất); Nguồn gốc, xuất xứ; Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn áp dụng đáp ứng yêu cầu quy định tại Mục 1.2 Chương V. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất thì E-HSĐT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá hoặc Trường hợp hàng hóa không có ký mã hiệu thì nhà thầu ghi “không có” hoặc Trường hợp hãng sản xuất có ký mã hiệu nhưng nhà thầu ghi “không có” thì E-HSĐT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá.

- Nhà thầu cung cấp Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa gói thầu: Như catalô, hình ảnh hàng hoá chào thầu được công bố từ nhà sản xuất (trên website hoặc các hình thức khác) mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa chào thầu. Trường hợp catalô, hình ảnh hàng hoá không được công bố từ nhà sản xuất (hoặc không công bố trên website hoặc các hình thức khác) thì hình ảnh, bảng mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa chào thầu phải có xác nhận của nhà sản xuất hoặc đại diện nhà sản xuất hoạt động hợp pháp tại Việt Nam. Các tài liệu này phải bằng tiếng Việt Nam, nếu là ngôn ngữ khác thì phải có bản dịch bằng tiếng Việt.

- Tài liệu chứng minh Máy tính để bàn tuân thủ theo quy định: EPEAT Silver, Energy Star 8.0 trở lên; Bảo mật và tính năng khác đi kèm: Module nền tảng tin cậy (TPM 2.0); hỗ trợ công cụ bảo vệ cho BIOS, phục hồi BIOS (BIOS Recovery); hỗ trợ kết nối BIOS và update BIOS, firmware (bên ngoài hệ điều hành); xóa dữ liệu ổ cứng cục bộ thông qua BIOS; khe khóa Kensington, khóa Padlock; công nghệ khử ồn AI hai chiều giúp tối ưu hóa hội họp; ứng dụng chính Hãng miễn phí trọn đời sản phẩm đi kèm: Hỗ trợ phụ đề lời nói và dịch nội dung trong các ứng dụng họp trực tuyến, tóm tắt nội dung cuộc họp; Thiết bị không bị cài đặt mã độc gây mất an toàn thông tin.

- Nhà thầu cam kết cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hoá (Certificate of Origin - CO), chứng nhận chất lượng hàng

hóa (Certificate of Quality - CQ), tài liệu hướng dẫn sử dụng (hoặc khi có yêu cầu của Bên mời thầu) đối với hàng hoá nhập khẩu.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Stt	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
I	TÊN HÀNG HÓA	
1	Máy tính để bàn	1. PC: - Thông số kỹ thuật: + Chip xử lý: Intel® Core™ i7-13620H Processor 2.4 GHz (24MB Cache, up to 4.9 GHz, 10 cores, 16 Threads) + Bộ nhớ Ram: 8GB DDR5 SO-DIMM 2 khe DIMM tối đa 64GB + Ổ đĩa cứng: 512GB M.2 2280 NVMe™ PCIe® 4.0 SSD + Card đồ họa: Intel® UHD Graphics + Phụ kiện: Bàn phím + Chuột * Cổng phía trước + 1x 3.5mm combo audio jack + 1x USB 3.2 Gen 1 Type-C + 2x USB 3.2 Gen 1 Type-A * Cổng I/O phía sau + 1x RJ45 Gigabit Ethernet + 1x HDMI 1.4 + 1x Displayport 1.4 + 1x 7.1 channel audio (3 ports) + 1x Kensington lock + 4x USB 2.0 Type-A * Khe cắm mở rộng + 1x PCIe® 4.0 x 16 (operating at PCIe® 4.0 x8) + 1x M.2 connector for WiFi + 2x M.2 2280 connector for storage + 2x DDR5 SO-DIMM slot + Wifi + Bluetooth + Wi-Fi 6(802.11ax) (Dual band) 2*2 + Bluetooth® 5.4 Wireless Card * Kết nối mạng LAN + Intel WGI219V 10/100/1000 Mbps, non-vPro + Công suất nguồn: 180W + Kích thước 15.50 x 29.60 x 34.70 cm (6.10" x 11.65" x 13.66")

		<ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng: 6 KG + Máy tính phải tuân thủ theo quy định: EPEAT Silver, Energy Star 8.0 trở lên; Bảo mật và tính năng khác đi kèm: Module nền tảng tin cậy (TPM 2.0); hỗ trợ công cụ bảo vệ cho BIOS, phục hồi BIOS (BIOS Recovery); hỗ trợ kết nối BIOS và update BIOS, firmware (bên ngoài hệ điều hành); xóa dữ liệu ổ cứng cục bộ thông qua BIOS; khe khóa Kensington, khóa Padlock; công nghệ khử ồn AI hai chiều giúp tối ưu hóa hội họp; ứng dụng chính Hãng miễn phí trọn đời sản phẩm đi kèm: Hỗ trợ phụ đề lời nói và dịch nội dung trong các ứng dụng họp trực tuyến, tóm tắt nội dung cuộc họp + Bảo hành: 24 tháng + Hệ điều hành: Windows 11 Home <p>2. Màn hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông số kỹ thuật: + Kiểu dáng màn hình: Phẳng + Tỷ lệ khung hình: 16:9 + Kích thước mặc định: 23.8 inch + Công nghệ tấm nền: IPS + Phân giải điểm ảnh: FHD - 1920 x 1080 + Tần số quét màn: 120Hz + Thời gian đáp ứng: 1ms MPRT + Chỉ số màu sắc: 16.7 triệu màu + Độ sáng (Typ.) :250cd/m² + Hỗ trợ tiêu chuẩn: VESA (100 mm x 100 mm) - Low Blue + Light - Flicker Free + Cổng cắm kết nối: HDMI(v1.4) x 1, VGA x 1, Headphone Jack; Phụ kiện trong hộp: Dây nguồn, Dây HDMI
2	Máy tính bảng	<p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kích thước màn hình: 11 inches + Công nghệ màn hình: Liquid Retina + Camera sau: Camera góc rộng: 12MP, f/1.8, Độ thu phóng kỹ thuật số lên đến 5x; Chụp ảnh toàn cảnh Panorama: 63MP + Camera trước: Camera 12MP, f/2.0 + Chipset: Chip Apple M3 + Dung lượng RAM: 8 GB + Bộ nhớ trong: 256 GB + Pin: Tích hợp pin sạc Li-Po 28,93 watt giờ + Hệ điều hành: iPadOS 18 + Độ phân giải màn hình: 2360 x 1640 pixel + Tính năng màn hình: Màn hình Multi-Touch với

		<p>công nghệ LED nền và IPS; Dải màu rộng (P3); True Tone; Lớp phủ kháng dầu chống in dấu vân tay; Công nghệ ép kính; Lớp phủ chống phản chiếu; Độ sáng 500 nit</p> <p>+ Loại CPU: CPU 8 lõi với 4 lõi hiệu năng và 4 lõi tiết kiệm điện</p> <p>+ Tương thích: Hỗ trợ Apple Pencil Pro; Hỗ trợ Apple Pencil (USB C); Tính năng lướt Apple Pencil</p> <p>+ Bàn phím + bao da iPad Air 11 (M2/M3) Zagg Pro Key 2 hoặc tương đương</p>
3	Máy tính xách tay	<p>+ CPU: Intel Core i7-1355U (up to 5.0GHz, 12 MB)</p> <p>+ RAM: 16GB DDR4-3200MHz (2 x 8 GB) (2 khe)</p> <p>+ Ổ cứng: 512GB PCIe® NVMe™ M.2 SSD</p> <p>+ VGA: Intel Iris Xe Graphics có điều kiện khi sử dụng Dual RAM</p> <p>+ Màn hình: 15.6inch FHD (1920 x 1080), micro-edge, anti-glare, 250 nits, 45% NTSC</p> <p>+ Pin: 3-cell, 41 Wh Li-ion</p> <p>+ Cân nặng: 1.59 kg</p> <p>+ Màu sắc: Natural silver</p> <p>+ OS: Windows 11 Home 64</p>
4	Máy in laser đen trắng đa năng	<p>- Thông số kỹ thuật:</p> <p>+ Chức năng: In mạng lan - wifi, Copy, Scan màu, Fax</p> <p>+ Khổ giấy in: tối đa A4</p> <p>+ Tốc độ in: tối đa 29 trang/phút (A4)</p> <p>+ Độ phân giải: tối đa 2.400 x 600 dpi</p> <p>+ Bộ nhớ ram: 256MB</p> <p>+ khay giấy: 150 tờ x 1 khay. khay tay: 01 tờ</p> <p>+ khay ADF: 35 tờ</p> <p>+ Tốc độ tuyền fax : 3 giây/trang. Bộ nhớ fax: 256 trang</p> <p>+ Chuẩn kết nối: USB 2.0, ethernet 10/100, wifi 802.11 b/g/n</p> <p>+ Chức năng đặc biệt: Màn hình LCD 6 dòng cảm ứng, in 2 mặt tự động, in mạng lan - wifi, scan màu, copy, in/scan từ thiết bị di động thông minh (smartphone - tablet)</p> <p>+ Công suất sử dụng khuyến nghị/tháng: tối đa 2.000 trang/tháng</p> <p>+ Kích thước: 390 x 374 x 368 mm</p> <p>+ Trọng lượng: 11,1 kg</p> <p>+ Mục in sử dụng: Canon 071 (khoảng 1.200 trang, độ phủ 5%)</p>

5	Bộ bàn, ghế làm việc lãnh đạo (cho máy tính xách tay)	<p>* Bàn (01 cái):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông số kỹ thuật: + Kích thước: Bàn ET1600H: W1600 x D800 x H760 mm (± 5mm); Hộc HET1600H: W400 x D490 x H450 mm + Kiểu dáng: Mặt bàn hình chữ nhật kích thước 1,6 x 0,8m, phân chính giữa có tâm da trang trí màu đen. Mặt bàn có 2 lỗ đi dây điện và dây sạc; Dưới mặt bàn có hộc treo 3 ngăn kéo; Chân bàn ghép hộp, được thiết kế có đệm chịu lực với mặt tiếp xúc sàn; Yếm bàn che kín toàn bộ mặt trước và được thiết kế giật cấp: Hai bên trái, phải được ghép hộp bo vát, phần lồi vào trong có dán giấy ghép vân trang trí. + Chất liệu: Bàn được sản xuất từ gỗ công nghiệp màu tiêu chuẩn G14, G17, và sơn phủ PU cao cấp. <p>* Ghế xoay (01 cái):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông số kỹ thuật: + Kiểu Dáng: Ghế xoay lãnh đạo da cao cấp; Đệm tựa bọc da, da CN hoặc PVC có các đường may trang trí ô vuông; Chân ghế bằng nhựa có bánh xe, tay nhựa, bát có chức năng điều chỉnh độ cao cần hơi; Mặt ngồi có lớp đệm mút vừa phải + Kích Thước: W620 x D670 x H(1060-1155) mm + Chất liệu: Đệm tựa bọc da, chân tay ghế bằng nhựa.
6	Bộ bàn, ghế làm việc cán bộ (cho máy tính để bàn)	<p>* Bàn (01 cái):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông số kỹ thuật: + Hình dáng: Hình chữ nhật. + Bên phải có 1 hộc liền 1D1O, bên trái là kệ để CPU và có bàn phím. + Kích thước: Chiều dài 1.200mm, chiều rộng 700mm, chiều cao 760mm. + Mặt bàn dày 25mm, chân bàn dày 18mm. + Chất liệu: Bàn làm từ gỗ công nghiệp phủ sơn PU cao cấp nhập khẩu chống cháy, chống trầy xước, chống thấm nước, dễ vệ sinh lau chùi. Dưới chân bàn có các miếng nhựa chịu lực nhằm mục đích không đặt bàn trực tiếp xuống sàn, đảm bảo độ bền. + Màu sắc: Màu đỏ nâu + Đặc điểm tổng quan chung: Bàn có kèm hộc tài liệu và bàn phím, kệ để CPU. <p>* Ghế xoay (01 cái):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông số kỹ thuật: + Kiểu dáng: Ghế nhân viên chân xoay khung nhựa

		<p>căng vải lưới. Mâm thiết kế ngả gập gù theo trọng lượng cơ thể. Đệm mút bọc lưới. Chân sao nhựa có bánh xe di chuyển</p> <p>+ Kích thước: Rộng 560 x Sâu 530 x Cao 880-1000(mm)</p> <p>+ Chất liệu: Khung nhựa căng lưới, mút đúc bọc vải lưới, tay chân nhựa</p> <p>+ Sử dụng bộ piston khí nén có thể điều chỉnh được chiều cao mặt ngồi, phù hợp với nhu cầu sử dụng.</p> <p>+ Phần lưng lưới đàn hồi thay đổi được độ nghiêng, luôn đỡ lưng ở mọi tư thế ngồi, giúp định hình tư thế ngồi tiêu chuẩn.</p> <p>+ Cấu trúc nhỏ gọn tích hợp bánh xe êm ái, có thể giúp di chuyển thuận tiện việc trao đổi trong khu vực làm việc.</p>
7	Bàn ghế tiếp khách	Bàn tiếp khách chữ L gỗ sồi gồm bàn, ghế và 2 đôn (KT: 2,3m x 1,8m)
8	Tủ đựng tài liệu	<p>- Thông số kỹ thuật:</p> <p>+ Tủ có hình chữ nhật gồm 6 khoang, bên trên là 3 cánh kính, bên dưới 3 cánh sắt. Bên trong mỗi khoang cánh kính có 2 đợt di động.</p> <p>+ Kích thước: Rộng 1380 x Sâu 450 x Cao 1830</p> <p>+ Chất liệu: Thép sơn tĩnh điện</p> <p>+ Màu sắc: Màu ghi sáng</p>
9	Kệ đựng TL (kho lưu trữ)	<p>- Đặc điểm:</p> <p>+ Loại kệ sắt 05 ngăn 06 mâm để tài liệu lưu trữ với quy cách như sau: Dài 120cm x rộng 60 cm x cao 240cm (liên kết với nhau bằng bu lông); chiều cao giữa các tầng 40cm; chiều cao từ mặt nền lên mâm đầu tiên 20cm.</p> <p>+ Khung kệ làm bằng thép V (40x60)mm dày 2mm đa năng cứng có dập lỗ tạo khoảng cách đều nhau. Có thể dịch chuyển các tầng cao thấp tùy theo nhu cầu sử dụng.</p> <p>+ Mặt kệ dùng tôn cuộn cạnh dày 1mm. Mặt đáy 2 sóng chịu lực.</p> <p>+ Bu lông, thanh ngang, Eke liên kết.</p> <p>+ Đế chân nhựa cứng bảo vệ mặt nền không bị trầy xước.</p> <p>+ Tải trọng tối đa 80Kg/ tầng.</p> <p>+ Tất cả nguyên liệu thép đều được sơn tĩnh điện màu xám theo tiêu chuẩn (tceu)</p>
10	Quạt hơi nước	<p>- Thông số kỹ thuật:</p> <p>+ Phạm vi làm mát: Phòng 20 - 30m²</p> <p>+ Công suất: 120W</p>

		<ul style="list-style-type: none"> + Dung tích bình nước: 40 lít + Độ ồn cao nhất: 66 dB + Bảng điều khiển: Nút xoay; Nút nhấn
11	Bình thủy điện	<ul style="list-style-type: none"> - Thông số kỹ thuật: + Dung tích: 3.2 lít + Công suất: 680W + Chức năng: Đun sôi, giữ nóng + Mức nhiệt giữ nóng: 11 mức: 40, 45, 50, 55, 60, 65, 70, 75, 80, 85, 90°C + Hẹn giờ đun sôi: Tối đa 12 tiếng + Chất liệu: Ruột bình Inox 304, vỏ bình Thép sơn tĩnh điện + Cách lấy nước: Chạm cốc lấy nước; Chạm nút cảm ứng + Tiện ích: Đun sôi lại nước; Tự đun sôi lại khi nước nguội; Cột hiển thị mực nước; Có màn hình hiển thị; Loại bỏ Clo + Chế độ an toàn: Tự ngắt khi quá nhiệt; Tự ngắt khi cạn nước; Khóa trẻ em + Kích thước - Khối lượng: Ngang 21.4 cm - Cao 28.2 cm - Sâu 29.2 cm - Nặng 2.43 kg
12	Quạt cây	<ul style="list-style-type: none"> - Thông số kỹ thuật: + Loại quạt: Quạt đứng + Công suất - Mức gió: 55W - 3 mức gió + Chế độ gió: Gió thường + Bảng điều khiển: Nút nhấn + Loại motor: Bạc thau + Đường kính cánh quạt: 3 cánh - 40 cm + Chiều dài dây điện: 185 cm + Tiện ích: Điều chỉnh được chiều cao; Lồng quạt có khe hở nan quạt nhỏ + Kích thước: Ngang 39.5 cm - Cao 108.5 - 130.5 cm - Sâu 39.5 cm + Khối lượng: 5.9 kg
13	Máy scan	<ul style="list-style-type: none"> - Thông số kỹ thuật: + Loại máy chụp quét: Dạng nạp giấy + Định dạng tập tin chụp quét: Định dạng file quét: PDF, PDF/A, Encrypted PDF, JPEG, PNG, BMP, TIFF, Word, Excel, PowerPoint, Text (.txt), Rich Text (.rtf) và Searchable PDF. + Độ phân giải máy quét: 600 x 600 dpi. + Chu kỳ hoạt động (hàng ngày): Số lượng trang in hàng ngày được khuyến nghị: 7500 trang + Độ sâu bit: 24 bit (bên ngoài), 48-bit (nội bộ) + Cấp độ hình ảnh thang độ xám: 256

		<ul style="list-style-type: none"> + Phát hiện nạp nhiều giấy: Có + Loại giấy ảnh media: Giấy Cắt, Giấy đã In (Laze và mực), Giấy được Đục lỗ Trước, Séc Ngân hàng, Danh Thiếp, Vận Đơn, Biểu mẫu Không cần dùng giấy than, túi bằng nhựa đựng các tài liệu dễ hỏng, giấy đã dập ghim trước với ghim được tháo ra, Thẻ nhựa (tối đa 1,24 mm) + Chế độ đầu vào chụp quét: Hai chế độ scan (một mặt/hai mặt) với màn hình LCD 2x16 ký tự tiện lợi trên bảng điều khiển mặt trước cho HP Scan trong Win OS, HP Easy Scan/ICA trong Mac OS và các ứng dụng của bên thứ ba thông qua TWAIN, ISIS và WIA + Bảng điều khiển: Màn hình LCD có 2 dòng với 16 ký tự/dòng, nút Một mặt, nút Hai mặt, nút Hủy, nút Nguồn với đèn LED, nút Lên, nút Xuống và nút Công cụ + Màn hình: Màn hình LCD 2 dòng 16 ký tự mỗi dòng + Công suất khay nạp tài liệu tự động: Tiêu chuẩn, 80 tờ + Tốc độ chụp quét của khay nạp tài liệu tự động: Tối đa 65 trang/phút hoặc 130 ảnh/phút + Tùy chọn chụp quét (ADF): Hai mặt một lần + Kích thước chụp quét (ADF), tối đa: 216 x 3100 mm + Kích thước chụp quét ADF (tối thiểu): 50,8 x 50,8 mm + Trọng lượng giấy ảnh media, được hỗ trợ ADF: 43 đến 350 g/m² + Kết nối, tiêu chuẩn: USB 3.0 + Hệ điều hành tương thích: Microsoft® Windows® (10, 8.1, 7, XP: 32-bit và 64-bit, 2008 R2, 2012 R2, 2016, 2019); MacOS (Catalina 10.15, Mojave 10.14, High Sierra 10.13); Linux (Ubuntu, Fedora, Debian, RHEL, Linux Mint, Open Suse, Manjaro) + Bộ nhớ: 512 MB + Kích thước: 310 x 198 x 190 mm + Trọng lượng: 3,8 kg
14	Máy hủy tài liệu	<ul style="list-style-type: none"> - Thông số kỹ thuật: + Kiểu hủy: hủy siêu vụn (siêu bảo mật) - cut type P7 1mmx2mm + Công suất hủy (tờ 70gsm): 6tờ/ 1 lần + Tự khởi động và dừng khi hủy tài liệu xong: có

		<ul style="list-style-type: none"> + Chức năng trả ngược khi kẹt giấy: có + Nhiệt / bảo vệ quá tải: có + Tự động dừng lại khi bị mắc kẹt: có + Kích thước huỷ (mm): 1*2mm + Kích thước miệng huỷ (mm) / (inch): 230mm + Dung tích bình chứa (Gal/L): 22L + Huỷ thẻ tín dụng: không + Huỷ đĩa CD / DVD: không + Độ ồn (db): < 56dB + Kiểu thùng chứa: thẳng đứng + Tốc độ huỷ (M / Min): 3m/phút, thời gian mỗi lần hoạt động: >30 phút + Báo thùng rác đầy: có + Kích thước sản phẩm (LxWxHmm): 365*265*555 + Kích thước phủ bì thùng carton: 465*360*620mm + Trọng lượng sp (Kg): 14
15	Máy thu in thẻ Đăng viên	<ul style="list-style-type: none"> - Thông số kỹ thuật: * Tổng quan + Giao tiếp: USB 2.0 + Điện áp cung cấp: 5V DC + Nhiệt độ vận hành: -10°C đến +65C + Hệ điều hành hỗ trợ: Hỗ trợ Windows, Android, MacOS, Linux, iOS + Kích thước: 116mm (L) x 90mm [W] x43mm (H) * Mô-đun quét vân tay: + Độ phân giải hình ảnh: 300x400 pixel, 500 PPI + Kích thước vùng quét: 16.5 (W) x 21 (L) mm + Tính năng bổ sung: Tính năng nhận diện vân tay sống (LFD) + Loại cảm biến: Tiêu chuẩn FAP20, hỗ trợ phát hiện vân tay sống LFD * Mô-đun đọc thẻ thông minh + Giao thức tiếp xúc: Hỗ trợ đọc thẻ giao thức tiếp xúc ISO/IEC 7816 lớp A, B, C; Hỗ trợ thẻ vi xử lý với giao thức T = 0 hoặc T = 1; Hỗ trợ PPS, PC/SC + Giao thức không tiếp xúc: Hỗ trợ đọc thẻ giao thức không tiếp xúc ISO/IEC 14443 A/B; Tốc độ đọc ghi lên tới 848Kbps; Khoảng cách đọc: tối đa 20mm; Hỗ trợ chế độ PC/SC & Proprietary* Mô-đun truy cập an toàn (SAM) + SAM: Hỗ trợ thẻ MCU ISO/IEC 7816 * Các ứng dụng điển hình + Ứng dụng: Chính phủ điện tử; Ngân hàng điện tử và thanh toán trực tuyến; Y tế, Bảo hiểm; Giao

		thông, sát hạch; Công chứng * Đi kèm: Bản quyền phần mềm MK eID để kiểm tra tính xác thực của thẻ CCCD/ thẻ căn cước gắn chip và xác thực sinh trắc học vân tay và/ hoặc khuôn mặt (MoC)
II	DỊCH VỤ LIÊN QUAN	
1	Vật tư phụ và vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng	+ Bao gồm: Vật tư phụ và vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng

Chi chú: Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu, Model, Xuất xứ nào nếu có trong yêu cầu kỹ thuật (E-HSMT) đều mang tính chất minh họa các đặc tính kỹ thuật, thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn chất lượng, tiêu chuẩn công nghệ yêu cầu tại. Nhà thầu có thể lựa chọn hàng hóa/dịch vụ chào thầu có model, nguồn gốc xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo đáp ứng tối thiểu các đặc tính kỹ thuật, thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn chất lượng, tiêu chuẩn công nghệ quy định tại Mục 1.2. Trong trường hợp nhà thầu chào hàng hóa/dịch vụ có đặc tính kỹ thuật, thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn chất lượng, tiêu chuẩn công nghệ mà nhà thầu cho là “trương đơng” hoặc “tốt hơn” thì nhà thầu phải cung cấp các tài liệu để chứng minh hàng hóa/dịch vụ đó “trương đơng” hoặc “tốt hơn” so với yêu cầu quy định tại Mục 1.2.

1.3. Các yêu cầu khác

- Thời gian bảo hành và thời gian khắc phục sự cố hỏng hóc, sai sót: Cam kết bảo hành cho hàng hóa cung cấp thuộc gói thầu ≥ 12 tháng. Nhà thầu cam kết phải có mặt trong vòng 24 giờ để khắc phục các hư hỏng, sai sót kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Bảo trì hàng hóa: Nhà thầu phải thuyết minh và trình bày quy trình bảo trì và có cam kết bảo trì cho hàng hóa cung cấp thuộc gói thầu tối thiểu 03 tháng/lần trong thời hạn bảo hành (thời gian cụ thể sẽ được các bên thống nhất theo lịch bảo trì thiết bị).

- Nhà thầu cung cấp các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa quy định tại Mục 3 Chương III.

- Nhà thầu nộp kèm E-HSMT các tài liệu chứng minh hãng sản xuất hàng hóa/ hàng hoá đáp ứng các chứng nhận chất lượng, tiêu chuẩn sản xuất đối với các hàng hoá có yêu cầu tại mục 1.2 Chương V, E-HSMT.

- Nhà thầu phải cam kết sẽ thu hồi tất cả hàng hóa nếu bất kỳ một hàng hóa nào bị phát hiện không đảm bảo đặc tính kỹ thuật, thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn/chứng nhận chất lượng, tiêu chuẩn công nghệ quy định tại Chương V, E-HSMT.

- Quyền sở hữu trí tuệ: Nhà thầu cam kết về việc không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với các hàng hóa chào thầu. Có xác nhận miễn trừ trách nhiệm và

bồi thường toàn bộ thiệt hại, chi phí phát sinh (nếu có) cho Chủ đầu tư trong trường hợp có khiếu nại của bên thứ 3 về quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa do Nhà thầu cung cấp.

- Nhà thầu phải có cam kết kê khai các thông tin, tài liệu, các cam kết khác trong E-HSDT là trung thực. Trường hợp các thông tin mà nhà thầu cam kết, kê khai trong E-HSDT không trung thực dẫn đến làm sai lệch kết quả đánh giá E-HSDT thì E-HSDT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 133 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP.

Mục 2. Bản vẽ: Không có.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Nhà thầu phải cam kết chấp nhận mọi biện pháp Kiểm tra và thử nghiệm chất lượng hàng hóa do nhà thầu cung cấp mà Chủ đầu tư sẽ tiến hành Kiểm tra và thử nghiệm để chứng minh hàng hoá do nhà thầu cung cấp có đặc tính kỹ thuật, thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn/chứng nhận chất lượng, tiêu chuẩn công nghệ đáp ứng yêu cầu E-HSMT quy định tại Mục 1.2 Chương V (mọi chi phí do nhà thầu chịu) trước khi ký kết hợp đồng. Trường hợp các thông tin mà nhà thầu cam kết, kê khai trong E-HSDT không trung thực dẫn đến làm sai lệch kết quả đánh giá E-HSDT thì E-HSDT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 133 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP..

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Kiểm tra thông số kỹ thuật, vận hành, thử nghiệm hệ thống sau khi lắp đặt. Nhà thầu chịu các chi phí liên quan đến các công việc này.